TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2020/HNGĐ-PT
Ngày: 03-9-2020
Về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Quốc Dũng

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Bích Tuyền

Bà Phùng Thị Cẩm Hồng

- Thư ký phiên tòa: Anh Lê Ngọc Tâm,Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Chị Nguyễn Thị Duyên, Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An mở phiên toà để xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 28/2020/TLPT-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2020 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"

Do bản án hôn nhân sơ thẩm số 14/2020/HNGĐ-ST, ngày 20 tháng 5 năm 2020 của Toà án nhân dân thành phố Tân An bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2020/QĐ-PT ngày 31 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Cao Thị Kh**,** sinh năm: 1992; Địa chỉ: 12/8 ấp, B 2, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:* Anh Cao Trí V**,** sinh năm: 1990; Địa chỉ: Số 244/24, đường N, phường 3, thành phố T, tỉnh Long An.

- *Người kháng cáo*: Anh Cao Trí V, bị đơn.

(Các đương sự có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 11 năm 2019 và trong quá trình giải quyết vụ án, Chị Cao Thị Kh là nguyên đơn trình bày:

Chị và Anh Cao Trí V kết hôn với nhau vào năm 2016. Vợ chồng chung sống hạnh phúc trong khoảng thời gian đầu. Đầu năm 2017, chị sinh con và vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, do tính tình không phù hợp, anh V thường mắng chửi, thậm chí là đánh đập chị. Vì con còn nhỏ nên chị cố gắng chịu đựng. Ngày 17 tháng 11 năm 2019, cha của anh V lại vô cớ đánh chị nên chị mang con về nhà cha mẹ ruột sống từ ngày đó đến nay. Thời gian chị bỏ đi, anh V không hề quan tâm gì đến vợ con. Mâu thuẫn giữa chị và anh V cũng như mâu thuẫn giữa chị và gia đình chồng không thể hòa giải được. Mặt khác, tình cảm vợ chồng hiện nay không còn nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh V.

Về con chung : Chị và anh V có một người con chung tên là Cao M, sinh ngày 07 tháng 4 năm 2017, hiện đang sống cùng chị, chị có nguyện vọng trực tiếp nuôi con khi ly hôn và yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con hàng tháng với số tiền 1.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 6 năm 2020 cho đến khi con chung đủ mười tám tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Trong quá trình giải quyết vụ án, Anh Cao Trí V là bị đơn trình bày:*

Về thời gian và điều kiện kết hôn cũng như cuộc sống chung của vợ chồng thời gian đầu như chị Kh trình bày là phù hợp. Anh chấp nhận ly hôn theo yêu cầu của Chị Cao Thị Kh vì nhận thấy tình cảm vợ chồng đã có nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được.

Về con chung, anh yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu chị Kh cấp dưỡng nuôi con chung. Trong trường hợp Tòa án giao con cho chị Kh trực tiếp nuôi thì anh chỉ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng với số tiền 745.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung và nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản án hôn nhân sơ thẩm số 14/2020/HNGĐ-ST, ngày 20 tháng 5 năm 2020 của Toà án nhân dân thành phố Tân An đã quyết định:

Công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị Cao Thị Kh và Anh Cao Trí V.

Sau khi ly hôn, Chị Cao Thị Kh là người trực tiếp nuôi con chung tên là Cao M, sinh ngày 07 tháng 4 năm 2017. Anh Cao Trí V cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng, mỗi tháng 1.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 6 năm 2020 cho đến khi Cao M đủ mười tám tuổi.

Anh Cao Trí V có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung; không ai được cản trở anh V thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, một hoặc hai bên đương sự có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con; yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 04 tháng 6 năm 2020, Anh Cao Trí V kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xử chấp nhận cho anh được nuôi con chung, không yêu cầu chị Kh cấp dưỡng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Anh Cao Trí V không rút đơn kháng cáo và cho rằng anh có thu nhập ổn định hàng tháng khoảng 8.000.000 đồng đủ điều kiện nuôi con chung tốt hơn chị Kh. Mặt khác, con chung đã sống với gia đình anh từ nhỏ đến năm

2019 chị Kh mới tự ý đưa con về nhà ngoại. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo cho anh được nuôi con chung và anh không yêu cầu chị Kh cấp dưỡng.

Nguyên đơn là Chị Cao Thị Kh tiếp tục khẳng định, hiện nay chị có việc làm và thu nhập ổn định, mỗi tháng là 7.000.000 đồng và cháu Minh đã sống chung với chị từ nhỏ. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm cho chị được tiếp tục nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa có ý kiến nhận xét về thủ tục giải quyết vụ án đã đảm bảo theo đúng qui định của pháp luật. Về nội dung tranh chấp: Chị Kh và anh V đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung. Tuy nhiên, cháu Minh hiện nay sống với mẹ được nuôi dưỡng, chăm sóc chu đáo. Đồng thời, cháu còn nhỏ rất cần sự chăm sóc của mẹ, chị Kh có chổ ở và thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm cho chị Kh tiếp tiếp tục nuôi dưỡng cháu Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hiện nay, chị Kh đã có việc làm và chổ ở ổn định với thu nhập bình quân mỗi tháng 7.000.000 đồng, cháu Cao M đã được chị Kh nuôi dưỡng, chăm sóc, cuộc sống đã ổn định. Do đó, với điều kiện nuôi con như hiện nay, chị Kh vẫn đảm bảo cuộc sống cháu M cho nên bản án sơ thẩm xử cho chị Kh tiếp tục được nuôi con là có căn cứ.

Theo khoản 2 Điều 82 và khoản 1 Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình quy định: "*Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con"; "Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 của Luật này..."* cho nên Bản án sơ thẩm buộc Anh Cao Trí V phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với quy định của pháp luật, anh V kháng cáo xin được trực tiếp nuôi con nhưng không có cung cấp chứng cứ gì mới nên không có cơ sở chấp nhận. Lời phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tại phiên tòa đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp.

[2] Về án phí phúc thẩm: Anh Cao Trí V phải chịu án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[3] Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của Anh Cao Trí V; giữ nguyên bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 14/2020/HNGĐ-ST, ngày 20 tháng 5 năm 2020 của Toà án nhân dân thành phố Tân An.

Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84,Điều 110 và Điều 116 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về nuôi con chung: Chị Cao Thị Kh được tiếp tục trực tiếp nuôi con chung tên là Cao M, sinh ngày 07 tháng 4 năm 2017. Anh Cao Trí V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng với số tiền 1.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 6 năm 2020 cho đến khi cháu Cao M đủ mười tám tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con thực hiện theo quy định tại các Điều 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

2. Về án phí phúc thẩm: Anh Cao Trí V phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm, nhưng được khấu trừ tiền nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004483 ngày 04-6-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An.

3. Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Quốc Dũng

Các thẩm phán	Thẩm phán - chủ toạ phiên toà
Lê Thị Bích Tuyền–Phùng Thị Cẩm Hồng	**Lê Quốc Dũng**